TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆNTHỚI LAI** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 184/2019/QĐST-HNGĐ	*Thới Lai, ngày 13 tháng 8 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 152/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông **Đinh Trí H**, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp 2, xã A, thành phố B, tỉnh Đ.

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Nguyễn Thị Đ**

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi cần được bảo vệ:* Cháu **Đinh Trí H**, nam, sinh ngày 15/9/2011.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/8/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/8/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Đinh Trí H và bà Nguyễn Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đinh Trí H và bà Nguyễn Thị D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Đinh Trí H và bà Nguyễn Thị D có 01 con chung tên Đinh Trí H, nam, sinh ngày 15/9/2011. Thống nhất để bà D được trực tiếp nuôi

dưỡng cháu H đến khi trưởng thành, ông H cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng từ khi ban hành quyết định.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Đinh Trí H, không ai được cản trở ông H thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Đinh Trí H và bà Nguyễn Thị D có nợ bà Nguyễn Thị Đ 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) và 20 chỉ vàng 24K (loại vàng 98,3%). Thống nhất ông Đinh Trí H và bà Nguyễn Thị D mỗi người có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Đ 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) và 10 chỉ vàng 24K (loại vàng 98,3%). Các bên thống nhất thỏa thuận thời gian và phương thức thanh toán tại giai đoạn thi hành án.

Kể từ khi bà Nguyễn Thị Đ có đơn yêu cầu thi hành án mà ông H, bà D chậm trả thì ông H, bà D còn phải chịu tiền lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo lãi suất quy định của Ngân hàng nhà nước.

- Về án phí sơ thẩm: Ông Đinh Trí H và bà Nguyễn Thị D mỗi người phải chịu 75.000đồng án phí ly hôn, ông H tự nguyện nộp thay bà D; Ông Đinh Trí H phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Đinh Trí H và bà Nguyễn Thị D mỗi người phải chịu 1.675.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về nợ chung. Ông Đinh Trí H được khấu trừ 300.000đồng tiền tạm ứng án phí ông H đã nộp theo biên lai thu số 003367 ngày 10/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận**:***
- Đương sự;
- VKS TP. Cần Thơ;
- VKS huyện Thới Lai;
- Chi cục THA huyện Thới Lai;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thu Nguyệt